TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀ TRUNG** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2018/HS-ST
Ngày: 29 - 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Đạt.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đoàn Thân.
2. Ông Trần Ngọc Châu.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Dân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà*:** Ông Đinh Văn Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2018/HSST ngày 30 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh năm 1974; Tại: TL, HL, Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn 1, xã TL, huyện HL, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 2/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Minh T(Đã chết) và bà Nguyễn Thị T; Vợ: Chưa; Con: Chưa; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 08/10/2017 bị Trưởng Công an xã Hưng Lộc, huyện HL, tỉnh Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" đã nộp phạt; Nhân thân: Ngày 28/6/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến ngày 12/7/2014 chấp hành xong hình phạt tù và bản án; Tạm giữ: Không; Tạm giam: không; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Ngô Văn N, sinh năm 1963.
Địa chỉ: Thôn 14, xã HL1, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa.
ÔngN vắng mặt tại phiên tòa
Người làm chứng:
- Anh Phạm Văn D, sinh năm 1988.
Địa chỉ: Thôn 13, xã HL1, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa.
- Ông Đặng Xuân T, sinh năm 1965.
Địa chỉ: Thôn 14, xã HL1, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa.
- Ông Đỗ Văn G, sinh năm 1962.
Địa chỉ: Thôn 13, xã HL1, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa.
Ông T, ông G có mặt tại phiên tòa, anh D vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn C là đối tượng nghiện ma túy, để có tiền mua ma túy sử dụng, C nảy sinh ý định đi bắt trộm chó bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy nên C đã chuẩn bị 02 viên thuốc (bả chó) dấu vào người. Khoảng 05 giờ 30 ngày 16/11/2017 C điều khiển xe mô tô (Biển số 36F1-196.84) của mình chở mẹ đến Bệnh Viện đa khoa huyện Hà Trung để khám bệnh, đến cổng bệnh viện đa khoa C để mẹ ở đó để mẹ C khám bệnh. C tiếp tục điều khiển xe máy rẻ vào đường rừng sến Tam Quy sau đó rẻ vào thôn 14 xã HL1, huyện HT đến đoạn bờ đập C phát hiện thấy 01 con chó lông mầu vàng khoảng 15 kg của gia đình ông Ngô VănN, trú tại thôn 14 xã HL1 đang đi ngoài đường quan sát thấy xung quanh không có người C dùng 02 viên bả chó chuẩn bị từ trước ném lại cho chó ăn, sau đó C chạy đi chỗ khác đứng chờ khoảng 10 phút C quay lại thấy con chó đã say bả nằm bất động ở lòng đường C đi lại nhặt chó bỏ lên giá (giữa xe) để đi về, lúc này người dân ở khu vực thôn 14 xã HL1 phát hiện truy hô, C chở cả chó bỏ chạy bị nhân dân đuổi theo, C chạy vào đến cổng nghĩa địa (Mã Thánh) thôn 14 do hết đường chạy C vất xe mô tô và chó lại cổng nghĩa địa nhảy qua tường chạy vào nghĩa địa trốn nhưng bị người dân đuổi theo bắt được, do bức xúc với hành vi trộm cắp chó của C nên một số người dân đã đốt chiếc xe mô tô của C tại cổng nghĩa địa và đánh C bị thương, sau đó Công an xã HL1 đến đưa C đi cấp cứu và lập biên bản vụ việc. Thu giữ: 01 con chó có trọng lượng 15 kg; 01 bộ khung xe mô tô loại HONDA Wave RSX biển số 36F1- 196.84 đã bị cháy.

Ngày 29/11/2017 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hà Trung định giá kết luận: Con chó mà C bắt trộm có giá là 900.000đ*(Chín trăm nghìn đồng).*

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 20/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Nguyễn Văn C về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: khoản 1 điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Đề nghị xử phạt Nguyễn Văn C từ 15-18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Bị cáo phải bồi thường cho ôngN 900.000đ*(Chín trăm nghìn đồng)* giá trị con chó bị bắt.

Đối với chiếc xe mô tô loại HONDA Wave RSX biển số 36F1- 196.84 đã bị cháy rụi còn lại 01 bộ khung, xác định được là xe của C, C dùng xe làm phương tiện đi trộm cắp, Cơ quan Điều tra đã tiến hành định giá và khởi tố vụ án "Hủy hoại tài sản" do đã hết thời hạn điều tra nhưng chưa phát hiện được đối tượng phạm tội nên cơ quan CSĐT Công an huyện Hà Trung đã tách vụ án Hủy hoại tài sản để giải quyết sau theo quy định của Pháp luật. Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bộ khung xe, máy đã cháy rụi.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố, không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh hình phạt và các vấn đề

khác; Khi nói lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại là ông Ngô VănN có đơn yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị con chó bị bắt trộm, do chó ngấm thuốc độc nên đã tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi, căn cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai, người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 6 giờ 00 phút ngày 16/11/2017, tại thôn 14, xã HL1, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa, Nguyễn Văn C đã có hành vi lén lút bắt trộm một con chó của gia đình ông Ngô VănN trị giá 900.000đ*(Chín trăm nghìn đồng)* khi tẩu thoát thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi lén lút trộm cắp tài sản của bị cáo trị giá 900.000đ*(Chín trăm nghìn đồng)* tuy trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt dưới mức định lượng là 2.000.000đ, nhưng bị cáo là người đang có 01 tiền sự về hành vi "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích mà lại có hành vi trộm cắp tài sản nên hành vi của Nguyễn Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018 nhưng sau ngày 01/01/2018 mới xét xử sơ thẩm nên căn cứ vào nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội với hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng người, đúng tội.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi của bị cáo: Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, tuy nhiên hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, xâm hại đến trật tự quản lý xã hội, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong một bộ phận quần chúng nhân dân, bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy; do vậy cần xử lý nghiêm, áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo là

người có nhân thân xấu nên xem xét một mức án nghiêm khắc, để bị cáo có thời gian rèn luyện, cải tạo, tương xứng tính chất hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, nhằm cải tạo bị cáo thành người lương thiện và làm bài học giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự quy định năm 1999 *"Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng"* do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy, bị cáo là lao động tự do, không nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản riêng, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo phải bồi thường giá trị con chó bị cáo trộm cắp 900.000đ*(Chín trăm nghìn đồng)* cho ông Ngô VănN.

[7]. Về 01 bộ khung xe mô tô là của bị cáo loại HONDA Wave RSX biển số 36F1- 196.84 đã bị cháy cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8]. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự và án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho ông Ngô VănN theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Nguyễn Văn C 15 *(Mười lăm)* tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999, buộc Nguyễn Văn C phải trả cho ông Ngô VănN 900.000đ*(Chín trăm nghìn đồng)* giá trị con chó bị cáo đánh bả chết.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, ôngN có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền phải trả cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng Nguyễn Văn C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 bộ khung xe, máy mô tô loại HONDA Wave RSX biển số 36F1- 196.84 (theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung ngày 21/8/2018).

4. Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; điều 6, khoản 1, 3 điều 21; điểm a, c khoản 1 điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ*(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ÔngN có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hà Trung;
- Công an huyện Hà Trung;
- Bị cáo;
- ÔngN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Hoàng Văn Đạt